

Số: /QĐ-SKHCN

Đắk Nông, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán bổ sung năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được Ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc quy định cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc bổ sung dự toán năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-SKHCN ngày 02/02/2024 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông về việc phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước bổ sung năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai dự toán bổ sung năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Giám đốc Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và Ứng dụng khoa học công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- GĐ và các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP_(TB).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Tin

Đơn vị: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông

Chương: 417

**DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SKHHCN ngày tháng 02 năm 2024
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Tổng dự toán được giao	Tổng dự toán đã phân bổ	Văn phòng Sở	Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và ứng dụng KHCN
1. Số thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp				
1.1 Thu phí, lệ phí				
1.2 Thu sự nghiệp				
2. Chi từ số thu được để lại				
<i>Trong đó: Trích tạo nguồn thực hiện CCTL 40% số thu được để lại</i>				
3. Số nộp ngân sách nhà nước				
1.1 Thu phí, lệ phí				
1.2 Thu sự nghiệp				
II Dự toán chi ngân sách nhà nước		373		373
1. Kinh phí thường xuyên (tự chủ)		373		373
1.1 Quản lý hành chính (L340-K341)				
<i>Lương và chi thường xuyên khác theo quy định</i>				
1.2 Sự nghiệp khoa học công nghệ (L100-K103)		373		373
<i>Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên năm 2023 cho đơn vị sự nghiệp công lập (Số chưa phân bổ là 22 triệu đồng, tương ứng với kinh phí trích 1% Quỹ Thi đua, khen thưởng tập trung của tỉnh và kinh phí 10% tiết kiệm theo quy định)</i>		373		373
2. Kinh phí không thường xuyên				

Nội dung	Tổng dự toán được giao	Tổng dự toán đã phân bổ	Văn phòng Sở	Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và ứng dụng KHCN
2.1 Quản lý hành chính (L340-K341)				
2.2 Chi sự nghiệp Đào tạo (L070-K083)				
2.3 Sự nghiệp khoa học công nghệ (L100-K103)				
<i>2.3.1 Kinh phí hoạt động đơn vị sự nghiệp</i>				
<i>2.3.2 Kinh phí thực hiện chương trình dự án, đề tài khoa học và công nghệ</i>				
2.3.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác				